

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**

**PHẠM THỊ THU THỦY**

**UYÊN NGŨ TRONG MỘT SỐ TRUYỆN THƠ NÔM**  
**BÁC HỌC THẾ KỶ XVIII - XIX**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ**  
**NGÔN NGỮ, VĂN HÓA VÀ VĂN HỌC VIỆT NAM**

**Thái Nguyên, tháng 11/2019**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**

**PHẠM THỊ THU THỦY**

**UYÊN NGŨ TRONG MỘT SỐ TRUYỆN THƠ NÔM**  
**BÁC HỌC THẾ KỶ XVIII - XIX**

**Chuyên ngành: Văn học Việt Nam**

**Mã ngành: 60.22.01.21**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ**  
**NGÔN NGỮ, VĂN HÓA VÀ VĂN HỌC VIỆT NAM**

**GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN: TS HOÀNG THỊ TUYẾT MAI**

**Thái Nguyên, tháng 11/2019**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi cam đoan những luận điểm được trình bày trong Luận văn này là kết quả của quá trình học tập và nghiên cứu của tôi. Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước những luận điểm khoa học mà tôi nêu ra trong Luận văn này.

**Tác giả luận văn**

**Phạm Thị Thu Thủy**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn, tôi đã nhận được sự động viên, giúp đỡ của nhiều cá nhân và tập thể.

Trước hết, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến TS. Hoàng Thị Tuyết Mai đã tận tình chỉ bảo, hướng dẫn tôi thực hiện và hoàn thành luận văn.

Tôi xin cảm ơn Ban giám hiệu trường Đại học Khoa học Thái Nguyên, khoa Báo chí truyền thông và các thầy cô trong khoa đã đào tạo và tạo điều kiện thuận lợi để tôi hoàn thành luận văn.

Tôi cũng xin cảm ơn đơn vị công tác, đồng nghiệp, gia đình và bạn bè đã khuyến khích, động viên tôi trong suốt quá trình thực hiện luận văn!

*Ninh Bình, ngày 12/11/2019*

**Tác giả luận văn**

**Phạm Thị Thu Thủy**

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC .....	iii
MỞ ĐẦU .....	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử vấn đề .....	2
3. Đối tượng và mục tiêu nghiên cứu .....	10
4. Nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu .....	11
5. Phạm vi nghiên cứu.....	12
6. Cấu trúc của luận văn .....	12
7. Đóng góp của luận văn.....	13
NỘI DUNG .....	14
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN .....	14
1.1. Lý thuyết về uyển ngữ.....	14
1.1.1. Khái niệm về uyển ngữ.....	14
1.1.2. Các hình thức của uyển ngữ.....	15
1.2. Uyển ngữ trong đời sống và trong văn học.....	18
1.2.1. Uyển ngữ trong đời sống.....	18
1.2.2. Uyển ngữ trong văn học .....	20
1.3. Tiểu kết.....	26
CHƯƠNG 2: CÁC HÌNH THỨC BIỂU ĐẠT CỦA UYỂN NGỮ TRONG MỘT SỐ TRUYỆN THƠ NÔM BÁC HỌC THẾ KỶ XVIII – XIX.....	28
2.1. Khái lược về Truyện thơ Nôm .....	28
2.1.1. Truyện thơ Nôm - thể loại nội sinh của văn học Nôm dân tộc .....	28
2.1.2. Truyện thơ Nôm bác học - những bước tiến về ngôn ngữ nghệ thuật ..	31
2.1.3. Uyển ngữ - hình thức tinh xảo của ngôn ngữ nghệ thuật .....	34

2.2. Tình hình sử dụng uyển ngữ trong một số truyện thơ Nôm bác học tiêu biểu thế kỷ XVIII – XIX .....	37
2.2.1. Uyển ngữ trong <i>Truyện Hoa tiên</i> .....	38
2.2.2. Uyển ngữ trong <i>Sơ kính tân trang</i> .....	47
2.2.3. Uyển ngữ trong <i>Truyện Kiều</i> .....	54
2.3. Tiểu kết.....	68
<b>CHƯƠNG 3: HIỆU QUẢ SỬ DỤNG CÁC HÌNH THỨC UYỂN NGỮ TRONG MỘT SỐ TRUYỆN THƠ NÔM BÁC HỌC</b> .....	<b>78</b>
3.1. Khả năng phản ánh hiện thực.....	78
3.2. Sức biểu đạt của ngôn ngữ nghệ thuật .....	83
3.3. Tiểu kết.....	86
<b>KẾT LUẬN</b> .....	<b>88</b>
<b>BẢNG PHỤ LỤC</b> .....	<b>90</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	<b>114</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

Chọn đề tài *Uyển ngữ trong một số truyện thơ Nôm bác học thế kỷ XVIII - XIX* làm luận văn tốt nghiệp của mình, tôi xuất phát từ hai lí do sau:

Trước hết là về ngôn ngữ, tiếng Việt là ngôn ngữ của dân tộc Việt, là công cụ giao tiếp quan trọng bậc nhất của cộng đồng người Việt. Tiếng Việt có lịch sử hình thành và phát triển đáng tự hào, trong đó có khả năng diễn đạt ngôn ngữ một cách tinh tế, biểu hiện hết được những cung bậc cảm xúc của người dân Việt. Trong sáng tác, việc sử dụng ngôn ngữ là vấn đề quan tâm hàng đầu của người cầm bút. Ngôn ngữ nghệ thuật hay còn gọi là ngôn ngữ văn chương đòi hỏi phải có tính gợi hình, gợi cảm. Đó là ngôn ngữ được tổ chức, xếp đặt, lựa chọn, tinh luyện, để đạt được giá trị nghệ thuật - thẩm mỹ cao. Và để đạt được điều đó các tác giả đã khéo léo vận dụng tài năng ngôn ngữ vào các tác phẩm văn chương. Sử dụng uyển ngữ cũng là một trong những cách thức sử dụng phổ biến, tránh được những từ không mong muốn, tạo nên sự tế nhị trong giao tiếp và cách cư xử, và đó cũng là nét đẹp văn hóa ngôn ngữ của người Việt.

Thứ hai về văn học, thế kỷ XVIII - XIX là thế kỷ khủng hoảng của xã hội phong kiến Việt Nam. Chính điều này đã tạo nên những chuyển động mới mẻ trong thơ ca. Văn học phát triển lên một tầng cao mới, đặc biệt là văn học Nôm. Truyện thơ Nôm giai đoạn này đã đạt được nhiều thành tựu ở cả mảng truyện thơ Nôm bình dân và truyện thơ Nôm bác học. Các tác phẩm tiêu biểu của truyện thơ Nôm bác học không thể không kể đến như: *Truyện Hoa tiên*, *Sơ kính tân trang*, *Truyện Kiều*. Các tác phẩm này đều được đánh giá cao về mặt nội dung và nghệ thuật. Nhìn chung ngôn ngữ bác học trang trọng, tao nhã, thâm thúy, ưa sử dụng hình ảnh ước lệ tượng trưng, từ Hán Việt, điển

tích, điển cố, uyển ngữ và nhiều thủ pháp tu từ phức tạp. Tiếp cận *Uyển ngữ trong một số truyện thơ Nôm bác học thế kỷ XVIII– XIX* là khẳng định giá trị của các tác phẩm nói riêng và truyện thơ Nôm nói chung trong tiến trình văn học dân tộc.

Ngoài lí do trên đây, bản thân tôi là một giáo viên giảng dạy môn Ngữ văn tại nhà trường phổ thông, việc tìm hiểu uyển ngữ trong một số tác phẩm truyện thơ Nôm bác học (trong đề tài chúng tôi chọn những tác phẩm gần gũi với chương trình phổ thông như *Truyện Hoa tiên*, *Sơ kính tân trang*, *Truyện Kiều*) giúp tôi có cái nhìn thấu đáo hơn, có vốn liếng sâu rộng hơn khi tiếp cận các văn bản văn học trung đại. Gắn lý thuyết với thực tế, đó là những lí do mà chúng tôi thấy tâm đắc khi lựa chọn đề tài này làm luận văn tốt nghiệp.

## **2. Lịch sử vấn đề**

Trong lịch sử nghiên cứu, các nhà ngôn ngữ học đã có một số công trình nghiên cứu về uyển ngữ. Việc tìm hiểu về truyện thơ Nôm thế kỷ XVIII – XIX cũng là vùng mà nhiều nhà nghiên cứu quan tâm và đã có những thành tựu nhất định. Tuy nhiên các công trình nghiên cứu về uyển ngữ trong những truyện thơ Nôm bác học nói riêng và Truyện thơ Nôm nói chung thì hầu như chưa có. Thực tế, lịch sử nghiên cứu chúng tôi chia làm hai nhóm như sau:

### **2.1. Về uyển ngữ**

Ở Việt Nam có nhiều công trình nghiên cứu ngôn ngữ học của các nhà nghiên cứu như Nguyễn Văn Khang, Đinh Trọng Lạc, Phan Ngọc, Bùi Thị Ngọc Anh, Nguyễn Chiến, Trương Viên, Nguyễn Thị Lan Anh, Hà Hội Tiên, Đoàn Tiến Lực..... Với nhiều cách tiếp cận khác nhau liên quan đến uyển ngữ.

Giảng viên Đoàn Tiến Lực trong bài đăng trên *Tạp chí Ngôn ngữ*, số 2 (285), 2013, đã tìm hiểu các công trình nghiên cứu về uyển ngữ trong tiếng Anh, tiếng Hán. Một số phương thức cấu tạo uyển ngữ trong tiếng Anh



được Williams 1975; Shipley 1977; Rawson 1983; Neaman & Silver 1983; Allan & Burridge 1991 đưa ra như: *Rút ngắn (Shortening)*: là cách tạo uyển ngữ bằng cách lược bỏ đi một phần âm nào đó trong âm tiết; *Nói vòng (Circumlocution)*; *Tu sửa lại (Remodelling)*: Để che giấu đi yếu tố gây khó chịu, âm thanh của từ có thể được tu sửa lại theo kiểu hoặc là bóp méo âm tiết; *Biến đổi nghĩa (Semantic Change)*: Là phương thức biến đổi nghĩa, chuyển nghĩa của từ gốc (từ cần kiêng tránh) theo cách có thể là Chuyển nghĩa Ẩn dụ; *Vay mượn (Borrowing)* là việc sử dụng từ mượn từ tiếng nước ngoài. Như vậy, có không ít cách được dùng để cấu tạo uyển ngữ và nhìn chung việc tạo ra uyển ngữ chủ yếu là thông qua việc tác động làm biến đổi, thay thế từ ngữ gốc (từ ngữ cần kiêng tránh) ở ba bình diện ngữ âm, từ vựng – ngữ nghĩa và ngữ pháp. Đối với tiếng Việt, chia các phương thức cấu tạo uyển ngữ tiếng Việt thành ba nhóm như sau:

**- Tạo uyển ngữ bằng phương thức ngữ âm**

Trong tiếng Việt, về phương diện ngữ âm, thường gặp các cách: *Tinh lược âm; Mô phỏng âm; Láy*

**- Phương thức từ vựng – ngữ nghĩa:** *Dùng từ ngữ gần nghĩa, đồng nghĩa; Thay thế từ kiêng tránh bằng từ Hán - Việt; Dùng từ vay mượn; Dùng cách chuyển nghĩa từ*

**- Phương thức ngữ pháp:** *Dùng trợ từ phủ định*

Được định hướng từ những kết quả nghiên cứu về uyển ngữ trong tiếng Anh và tiếng Hán bài viết đã tạo những hình dung về phương thức cấu tạo uyển ngữ.

Luận án tiến sĩ ngôn ngữ học của Hà Hội Tiên (HeHuixian) thuộc trường Đại học Khoa học Xã hội và nhân văn - Đại học quốc gia Hà Nội về đặc điểm của uyển ngữ trong tiếng Hán (có liên hệ với tiếng Việt) là một công trình rất

đáng để quan tâm. Luận án giới thiệu những lý thuyết cơ bản liên quan đến uyển ngữ, hệ thống hoá những nội dung uyển ngữ trong tiếng Hán có liên hệ với tiếng Việt và đặc điểm sử dụng. Đây là một công trình nghiên cứu có quy mô lớn và được đánh giá rất cao về tính hàn lâm của nó. Tuy nhiên phạm vi của nó khá rộng, mang tính khái quát nhất, và chú ý nhiều ngôn ngữ tiếng Hán của dân tộc Trung Hoa. Chúng ta cũng thấy được sự tác động ngôn ngữ Hán đối với ngôn ngữ Nôm của dân tộc.

Khi đi tìm hiểu sâu hơn về uyển ngữ tiếng Việt, Trần Thị Hồng Hạnh trong bài nghiên cứu đăng trên *Tạp chí Ngôn ngữ và đời sống*, số 8, 2015 cũng nhấn mạnh vào *Đặc điểm ngôn ngữ - văn hoá của uyển ngữ tiếng Việt*. Bài viết khẳng định uyển ngữ ra đời do nhu cầu kiêng kị trong đời sống cộng đồng. Điều này gắn liền với tín ngưỡng truyền thống của người Việt. Bản chất của uyển ngữ là một phép thay thế, biến đổi từ gốc thành một từ/cụm từ có hình thức khác biệt. Sự tồn tại của uyển ngữ cũng như nguyên nhân hình thành uyển ngữ là đặc điểm mang tính phổ quát trong các ngôn ngữ. Tuy nhiên, các đặc trưng văn hoá xã hội khác nhau dẫn đến cách tư duy riêng biệt trong mỗi cộng đồng ngôn ngữ và vì vậy tạo nên những đặc điểm văn hoá của dân tộc mình. Bài viết đã nhìn nhận vấn đề khá rõ nét bằng những dẫn chứng rất thực tế để thấy nét riêng trong văn hoá của uyển ngữ tiếng Việt tạo nên nét khu biệt rất riêng trong ngôn ngữ của chúng ta.

Với mong muốn so sánh từ kiêng kị, uyển ngữ về những điều không ai mong muốn giữa tiếng Việt và tiếng Khmer để hiểu hơn về văn hoá của hai dân tộc và mang lại hiệu quả giao tiếp. Tác giả Đào Thị Kim Duyên thuộc trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh đã có bài viết *So sánh từ kiêng kị, uyển ngữ về những điều không mong muốn trong tiếng Việt với tiếng Khmer*. Cụ thể bài viết đã so sánh cách sử dụng ngôn ngữ thuộc các nhóm sau: cái chết, bệnh tật, điều rủi ro, buồn phiền. Mục đích sử